

Kinh tế thị trường và vai trò của Nhà nước

GS. Jeongho Kim, Trưởng Chính sách công và Quản lý,
Viện Phát triển Hàn Quốc

- Các nội dung trình bày -

- Thế nào là kinh tế thị trường?**
- Tại sao nhà nước can thiệp vào thị trường?**
- Làm thế nào để xây dựng kinh tế thị trường bền vững?**
- Những thay đổi trong vai trò của nhà nước khi nền kinh tế chín muồi**
- Những thay đổi trong nền kinh tế thị trường và vai trò của Chính phủ tại Hàn Quốc**
- Kết luận sơ bộ**
- Gợi ý cho Việt Nam**

□ Thế nào là kinh tế thị trường?

▶ Định nghĩa Thị trường

- Là tổ chức hoặc thể chế có chức năng điều phối *sản xuất và tiêu dùng các hàng hóa và dịch vụ* thông qua các giao dịch tự nguyện.

▶ Định nghĩa Kinh tế Thị trường

- Là nền kinh tế trong đó các quyết định đầu tư, sản xuất và phân phối được dựa trên *cung và cầu*.
- Giá cả hàng hóa và dịch vụ được xác định trong một hệ thống giá cả tự do

tiếp tục...

► **Cơ chế đảm bảo sự vận hành của nền kinh tế thị trường?**

- Mức độ *tự lợi* “hợp lý” : *động lực tìm kiếm lợi nhuận, tối đa hóa lợi ích, tối thiểu hóa chi phí*; tất cả các yếu tố này đều làm tăng phúc lợi xã hội!
- *Cạnh tranh công bằng*: đây là yếu tố then chốt làm nên thành công của kinh tế thị trường
- *Lòng tin (như trong cuốn sách của Fukuyama) và trách nhiệm giải trình*
- *Thượng tôn pháp luật*

Tiếp tục...

► Các hình thức kinh tế thị trường?

- Gồm nhiều dạng, từ tự do hoàn toàn (*laissez-faire*) hoặc các biến thể của thị trường tự do, tới thị trường bị điều tiết và các dạng của chủ nghĩa can thiệp
- Kinh tế thị trường có tồn tại dưới dạng thuần nhất không? Không! Tất cả các xã hội và các chính phủ đều điều tiết thị trường ở các cấp độ khác nhau – thông qua kế hoạch kinh tế và các hoạt động do nhà nước trực tiếp tham gia
- Kể cả nền kinh tế của Hoa Kỳ cũng là “nền kinh tế hỗn hợp”, khi Chính phủ nước này trợ cấp một số khu vực nhất định của nền kinh tế (v.d. nông nghiệp hoặc R&D) hoặc cung cấp hàng hóa công cộng cho người nghèo (v.d. dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe cộng đồng)

❑ Tại sao nhà nước can thiệp vào thị trường?

▶ **Để bảo hộ quyền sở hữu**

- Quyền sở hữu: là *quyền con người cơ bản nhất*
- Là nền tảng cần thiết cho tiến bộ kinh tế và thịnh vượng

▶ **Để thúc đẩy dân chủ trong kinh tế**

- Hạn chế các tổ hợp độc quyền kinh tế lớn và hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ (SMEs)
- Tái cấu trúc cơ cấu quản trị các Chaebol hoặc *cầm sở hữu chéo giữa các tập đoàn Chaebol*
- Tăng cường *quyền lợi của cổ đông thiểu số*

▶ **Để cải thiện công bằng kinh tế - xã hội**

- Bảo vệ quyền lợi của người lao động, các doanh nghiệp nhỏ và các nhà thầu phụ
- Tăng cường phúc lợi cho các đối tượng bị thiệt thòi, các nhóm người nghèo
- Giảm khoảng cách thu nhập giữa các vùng và giữa các doanh nghiệp
- Giảm thiểu tác động phân cực giàu nghèo và sự ly gián giữa dân cư đô thị và phi đô thị về mặt cơ hội kinh tế

tiếp tục.....

- ▶ **Nhằm tối thiểu hóa phần phúc lợi bị mất do thất bại thị trường**
 - *Cung cấp hàng hóa công cộng*, “có tính chất không cạnh tranh và không loại trừ” (v.d. các kiến thức khoa học căn bản được tổng hợp từ nghiên cứu học thuật)
 - *Khắc phục các ngoại ứng tiêu cực*: ô nhiễm, tắc nghẽn giao thông, môi trường xuống cấp (v.d. qua việc đánh thuế chống ô nhiễm đối với xe hơi, phí gây ùn tắc, v.v..)
 - *Khắc phục tình trạng thông tin không hoàn hảo/bất đối xứng* (v.d. bảo vệ người tiêu dùng, giới hạn giấy phép kinh doanh, cấp chứng nhận cho người bán đạt tiêu chuẩn, v.v..)
 - *Điều tiết sức mạnh độc quyền*: điều tiết giá cả hoặc trực tiếp tham gia sản xuất thông qua các công ty nhà nước để ngăn ngừa người bán áp đặt mức giá độc quyền (v.d. các mặt hàng điện, nước, v.v..)
 - *Tái phân phối thu nhập và của cải* thông qua “thuế thu nhập lũy tiến” và “bảo hiểm xã hội”

❑ Làm thế nào để xây dựng kinh tế thị trường bền vững?

▶ Sự thượng tôn pháp luật

- “Công bằng và đúng đắn”

▶ Tự do kinh tế

- Tự do chính trị và dân sự được mở rộng đồng thời với xây dựng kinh tế dựa trên thị trường

- “Tự do kinh tế và chính trị có mối liên hệ với nhau; trong đó tự do kinh tế là điều kiện cần cho tự do chính trị.” (M. Friedman)

* Không phải ngẫu nhiên mà thời đại của chủ nghĩa tư bản cũng là thời đại của chính quyền do nhân dân lập nên.

tiếp tục.....

▶ **Để bảo vệ quyền sở hữu**

- Bằng chứng thực nghiệm: “những quốc gia có hệ thống bảo hộ mạnh mẽ quyền sở hữu có tốc độ tăng trưởng kinh tế gần gấp đôi so với các quốc gia mà tại đó quyền sở hữu được bảo hộ kém.”
- Tại sao? Với quyền sở hữu được bảo hộ, mọi người được tự do quyết định việc sử dụng tài sản của họ - họ sẽ có tự do cá nhân nhiều hơn hẳn so với chế độ chính quyền áp đặt.
- Quyền sở hữu được đảm bảo an toàn sẽ giảm thiểu sự không chắc chắn, khuyến khích đầu tư, tạo ra điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế

▶ **Không ngừng đổi mới, sáng tạo**

- Phát kiến mới trong ý tưởng và các khả năng có thể xảy ra (*xem thêm trong Schumpeter*)
- Phát kiến mới trong công nghệ bền vững, thân thiện với môi trường
- Phát kiến mới về các sản phẩm có giá trị gia tăng cao hơn
- Phát kiến mới về các công nghệ sản xuất mới

□ Những thay đổi trong vai trò của nhà nước khi nền kinh tế chín muồi

- ▶ Bảo vệ con người khỏi “Hiểm nguy và/hoặc Nỗi sợ hãi” – bất kể đó là yếu tố vật lý/kinh tế/xã hội/tâm lý
 - Ngăn ngừa khai thác quá mức
 - Bảo vệ các cá nhân khỏi bị áp bức, lừa dối và trộm cắp
 - Ngăn ngừa sự tước đoạt quyền của các cá nhân
 - Bảo vệ các cá nhân trước sự thờ ơ, độc ác của những người xung quanh (v.d. lực lượng cảnh sát)
- * Đây là những chức năng chính của Nhà nước; lý giải cho sự tồn tại của Nhà nước

tiếp tục.....

► **Giữ vững công bằng xã hội**

- Trong khi có nhiều chính sách tập trung vào tầng lớp trung lưu đang ngày càng đông đảo, nhà nước cần cam kết khắc phục tình trạng phân phối lệch thu nhập và của cải (đây là chức năng phân phối lại của nhà nước)
- Bảo vệ các quyền con người cơ bản của người nghèo, người bị thiệt thòi, người dân tộc thiểu số, phụ nữ, người già, v.v..
- Duy trì công bằng kinh tế thông qua việc đối xử đặc biệt với các doanh nghiệp vừa và nhỏ (SMEs) nếu cần
- Cung cấp thông tin và *bảo hiểm xã hội* giúp chống lại các rủi ro về sức khỏe, thất nghiệp, v.v..

tiếp tục.....

► **Quản lý kinh tế vĩ mô**

- *Bình Ổn* kinh tế thông qua chính sách tiền tệ và tài khóa
- *Phân phối công bằng* thông qua thuế thu nhập lũy tiến và phúc lợi xã hội
- *Phân phối nguồn lực hợp lý để thúc đẩy phúc lợi của người dân* (v.d. hạ tầng/chăm sóc sức khỏe cộng đồng và các dịch vụ phúc lợi: được cung cấp chủ yếu bởi chính quyền địa phương thông qua việc *phân chia ngân sách quốc gia*)
- Thúc đẩy thương mại: v.d. tham gia các hiệp định thương mại tự do, cải thiện cán cân thương mại, v.v..
- Thúc đẩy “tăng trưởng kinh tế bền vững”, nhấn mạnh tăng trưởng kinh tế với phân bổ nguồn lực hiệu quả và bền vững với môi trường

tiếp tục.....

- ▶ **Vai trò của Nhà nước trong duy trì tăng trưởng kinh tế liên tục**
 - “Ổn định chính trị” và “niềm tin”, là những yếu tố giúp tối thiểu hóa rủi ro quốc gia, có vai trò hết sức quan trọng trong hệ thống kinh tế toàn cầu!
 - Tạo dựng nguồn vốn – cả trong nước và quốc tế
 - Phát triển công nghệ: cả phần cứng và phần mềm
 - Phát triển vốn nhân lực
 - Tích cực sản xuất, tận dụng các thông tin và kiến thức mới trong kỷ nguyên “kinh tế tăng trưởng nhờ tri thức”
 - Tạo lập thị trường và thúc đẩy kinh doanh; nội địa cũng như toàn cầu
 - Tạo ra “cơ chế phản hồi tích cực” nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế (v.d. tăng lợi nhuận theo quy mô, nền kinh tế kết tụ, tính kinh tế của phạm vi sản xuất, v.v..)

tiếp tục.....

► **Cung cấp hàng hóa công cộng**

- Cung cấp cơ sở hạ tầng cơ bản: công ích, năng lượng, dịch vụ vận tải, hành chính, vận chuyển
- Các cơ sở giáo dục và nghiên cứu: cụ thể là các trường tiểu học, trung học, đại học
- Cơ sở chăm sóc sức khỏe và y tế
- Các cơ chế đảm bảo an toàn như quốc phòng, cứu hỏa, cảnh sát
- Tạo ra *các luật lệ và quy định* cần thiết để đảm bảo và duy trì cạnh tranh bình đẳng, bảo vệ quyền cá nhân, chống lại rủi ro đạo đức, đảm bảo mạng sống, an toàn và an ninh, bảo vệ môi trường sống tự nhiên.

tiếp tục.....

► **Các quy định về trợ cấp và hỗ trợ**

- *Các trợ cấp liên quan tới phúc lợi*: chăm sóc trẻ em cho lao động nữ, chăm sóc sức khỏe cho người già, trợ cấp tiền mặt để giúp người nghèo duy trì mức sống tối thiểu, v.v..
- *Trợ cấp cho các cơ sở đào tạo cấp cao và hoạt động R&D* để cải thiện nguồn vốn nhân lực và nâng cấp công nghệ nhằm duy trì “thế mạnh cạnh tranh toàn cầu”
- *Trợ cấp cho các vùng kém phát triển hoặc tụt hậu* nhằm thu hút các ngành công nghiệp và đào tạo lực lượng lao động để đáp ứng nhu cầu lao động tại địa phương, tạo ra tăng trưởng vùng và cân bằng tăng trưởng giữa các vùng

tiếp tục.....

► Quản lý ngoại ứng

- *Khuyến khích ngoại ứng tích cực:*
 - . Xây dựng các cụm công nghiệp nhằm thúc đẩy hiệu ứng tràn (công nghệ) tích cực thông qua các liên kết nội/đa ngành (cả theo chiều ngang và chiều dọc)
 - . Thiết kế mục đích sử dụng đất và hệ thống phân vùng nhằm ra tăng ngoại ứng tích cực
- *Loại trừ các ngoại ứng tiêu cực:*
 - . Xử phạt các hành vi gây ngoại ứng tiêu cực, thông qua áp đặt thuế chống ô nhiễm hoặc thuế gây ùn tắc
 - . Cung cấp hệ thống giao thông công cộng nhằm giảm thiểu tắc nghẽn và ô nhiễm môi trường
- *Khắc phục các vấn đề “kẻ ăn không” và “rủi ro đạo đức”*

tiếp tục.....

- ▶ **Tối thiểu hóa mất mát phúc lợi thông qua việc ngăn ngừa “thất bại của chính phủ”**
 - Xảy ra khi chính phủ *cung cấp quá nhiều hoặc quá ít hàng hóa và dịch vụ công cộng*
 - . Có động cơ cung cấp quá nhiều cơ sở hạ tầng nếu việc này giúp các chính trị gia nâng cao khả năng “tại nhiệm” (môi giới chính trị)
 - . Có động cơ để cung cấp quá ít các hàng hóa dịch vụ với mức độ nhạy cảm chính trị thấp và khó nhận biết (v.d. R/D; R/D quá ít có thể dẫn tới *nút thắt tăng trưởng kinh tế*)
- * Cả hai khả năng trên đều dẫn tới phân bổ sai hoặc phân bổ không hiệu quả nguồn ngân sách, dẫn tới mất không trong phúc lợi xã hội ròng
 - Cũng xảy ra khi chính phủ áp đặt “*quá nhiều quy định*”, dẫn tới phân bổ nguồn lực bị lệch lạc

□ Những thay đổi trong nền kinh tế thị trường và vai trò của Chính phủ tại Hàn Quốc

▶ **Tới những năm 1980s**

- Là nền kinh tế Nhà nước điều khiển, *được kiểm soát* bởi các kế hoạch, chương trình, mệnh lệnh của chính phủ
- Bắt đầu từ cuối những năm 1980, Hàn Quốc đạt được nhiều bước tiến trong chuyển đổi từ nền kinh tế nhà nước là chủ đạo sang *nền kinh tế tự do theo hướng dân chủ và kinh tế dựa trên thị trường*, với sự nổi lên của **tầng lớp trung lưu thành thị** được giáo dục bài bản và hiểu biết về chính trị khi quốc gia được đô thị hóa nhanh chóng
- Đạt được dân chủ chính trị: bỏ phiếu theo số đông, tự do hội họp và lập hội, quyền thành lập công đoàn, v.v...

▶ **Vào những năm 1990s**

- Bắt đầu từ giữa những năm 1990s, Hàn Quốc tích cực theo đuổi mục tiêu toàn cầu hóa, tư nhân hóa, giảm thiểu các loại quy định và giao quyền tự chủ cho địa phương, và thúc đẩy việc thực hiện các biện pháp cải cách hệ thống kinh tế và chính trị Hàn Quốc
→ *Hàn Quốc trở thành một quốc gia có tự do kinh tế nhiều hơn và chính trị-xã hội được dân chủ hóa hơn nữa, bao gồm cả tự chủ của địa phương*

* Chấm dứt các “Kế hoạch phát triển kinh tế 5 năm” và các loại kế hoạch khác, *dựa nhiều hơn vào “sáng kiến tư nhân”*, bao gồm phát triển hạ tầng theo hình thức PPP

tiếp tục.....

► **Đầu nếu những năm 2000s**

- Tư nhân hóa các tập đoàn sở hữu nhà nước/tập đoàn độc quyền, bao gồm cả KEPCO (điện lực), KT (viễn thông), ngân hàng (Kukmin và Woori), v.v...
- Mở cửa nền kinh tế, hội nhập toàn cầu, về tài chính, mua bán & sáp nhập, vốn nhân lực và thị trường bất động sản
- Chủ động tìm kiếm nguồn tiền tư nhân – cả nội địa và nước ngoài – để phát triển hạ tầng (v.d. PPP) và để đầu tư vào các tập đoàn nhà nước

tiếp tục.....

- ▶ **Vai trò của Chính phủ thay đổi dần dần;**
 - Từ nhà quản lý thành “người hỗ trợ và tạo điều kiện”
 - Nhấn mạnh vai trò “*quản lý*” và “*giám sát*” (câu thần chú của thuyết Quản lý công mới (NPA))
 - Tập trung vào “quá trình hợp lý” khi phối hợp với một tập hợp đa dạng các nhóm lợi ích (công đoàn, các hiệp hội của giới chủ, v.v..), các bên có liên quan, các tổ chức phi chính phủ và phi lợi nhuận
 - Hoạt động điều hành của chính phủ được giám sát và đánh giá liên tục bởi các nhóm dân cư trên các *mặt năng suất, hiệu quả, công bằng cũng như sự phù hợp trong ra quyết định và thực thi chính sách.*

tiếp tục.....

► Các thay đổi gần đây trong thái độ của Chính phủ về Kinh tế thị trường

- Tăng cường tính mở của nền kinh tế thông qua việc mở rộng các Hiệp định thương mại tự do FTAs
- Thái độ tiêu cực đối với Chaebol và thúc đẩy sự phát triển của các SMEs để cạnh tranh với các Chaebol trong một thị trường cạnh tranh
- Gỡ bỏ các luật lệ, quy định bảo hộ các ngành công nghiệp (v.d. ngành vận tải hoặc các ngành công ích khác) và các doanh nghiệp nhà nước (v.d. viễn thông, dịch vụ vận tải, KORAIL)
- Chú trọng vào phúc lợi, liên tục tăng cường ngân sách cho phúc lợi nhằm hỗ trợ người nghèo, người già và các đối tượng thiệt thòi, tập trung vào chăm sóc sức khỏe, chi trả các khoản trợ cấp tối thiểu, chi phí nhà ở và y tế (tuyên bố **“sẽ sớm trở thành nhà nước phúc lợi!”**)
- Liên tục tăng chi tiêu cho R&D – cả khu vực công và khu vực tư nhân
- Tăng trợ cấp cho giáo dục và phát triển nguồn nhân lực: giáo dục bắt buộc sẽ sớm được tăng lên thành 9 năm và sẽ trợ cấp cho hàng loạt sinh viên đại học và các hoạt động nghiên cứu/phát triển.

tiếp tục.....

- ▶ **Hiện đang chuyển đổi theo hướng “Tăng trưởng kinh tế nhờ đổi mới” và “Nền kinh tế sáng tạo”**
 - Nền kinh tế Hàn Quốc được chuyển đổi từ công nghiệp nhẹ → công nghiệp nặng → hiện nay đang hướng tới các ngành công nghiệp có nòng cốt là *khoa học, kỹ thuật và tri thức*
 - Các chính sách thúc đẩy Khoa học và Công nghệ đã bắt đầu được thực thi từ những năm 1980s
 - . Mở rộng và sắp xếp lại hệ thống R&D quốc gia
 - . Khuyến khích đầu tư vào R&D trong khu vực tư nhân
 - *Lập kế hoạch chiến lược cho phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới từ những năm 1990s*
 - Triển khai *hệ thống đổi mới quốc gia* vào những năm 2000s
 - . Đổi mới công nghệ theo hướng sáng tạo vào những năm 2010s
 - . Tái cấu trúc cơ cấu quản lý khoa học và công nghệ trong khu vực công
 - . Mở rộng các chính sách khoa học và công nghệ sang các khu vực khác của nền kinh tế

□ Kết luận sơ bộ

- ▶ **Các thay đổi trong hệ thống kinh tế-xã hội và chính trị khi nền kinh tế chín muồi;**
 - Về mặt chính trị: “đa nguyên”, với tập hợp đa dạng các nhóm lợi ích/các bên liên quan, vai trò của chính trị gia là giúp giải trừ các mâu thuẫn, hơn là xác định, khớp nối và kết hợp các lợi ích.
 - Về mặt xã hội: hướng tới xã hội dân sự nơi quyền của các cá nhân và các giá trị dân chủ được tôn trọng và áp dụng rộng rãi trong tầng lớp trung lưu thành thị - những người được giáo dục tốt và có hiểu biết về chính trị-xã hội
 - Về mặt kinh tế: dựa vào các ngành công nghiệp có hàm lượng trí thức và sáng tạo cao để đạt được tăng trưởng bền vững (v.d. tăng trưởng xanh)
- * Là nước đi sau với tốc độ nhanh, Việt Nam có thể dựa vào các ngành công nghiệp truyền thống để tạo ra tăng trưởng, nhưng khi kinh tế đạt mức chín muồi, Việt Nam sẽ phải dựa vào các ngành công nghệ có giá trị gia tăng cao, có hàm lượng tri thức cao, công nghệ cao để trở thành người dẫn đầu.
- Ổn định về mặt môi trường, nhấn mạnh vai trò của các nguồn năng lượng không phát thải và có thể tái tạo

tiếp tục.....

- ▶ **Thay đổi vai trò của Nhà nước khi nền kinh tế chín muồi**
 - Chính phủ là **người đại diện** với quyền lực do nhân dân, **người làm chủ**, trao cho
 - Vai trò cơ bản của chính phủ không phải là điều chỉnh, mà là *“quản trị”*, nhấn mạnh “quá trình hợp lý – đúng đắn và công bằng” trong quản lý công vụ
 - Không phải là người lãnh đạo, hay là người quản lý, mà phải là *một người hỗ trợ, tạo điều kiện, và giám sát tăng trưởng kinh tế, công bằng xã hội và phân phối hợp lý thu nhập và của cải.*
 - * Vai trò truyền thống của chính phủ và các chính trị gia là tập trung vào *“xác định, kết nối và tập hợp các lợi ích”*, nhưng hiện nay vai trò này đã thay đổi
 - Vai trò quan trọng hơn là người trọng tài, là trung gian hòa giải trong quản lý và giải quyết *“các mâu thuẫn”*

□ Gợi ý cho Việt Nam

▶ Việt Nam nhìn từ góc độ tương lai

- Việt Nam đã duy trì tốt sự ổn định kinh tế - xã hội và vì vậy đã đạt được các thành tựu trong tăng trưởng kinh tế (nhờ sự ổn định nói trên). Việt Nam có khả năng sẽ sớm trở thành một quốc gia năng động, đa dạng, có thu nhập trung bình.
- Tuy nhiên, trong quá trình hiện đại hóa kinh tế, Việt Nam có thể sẽ phải đối mặt với **những thách thức**, bắt nguồn từ:
 - . **Công nghiệp hóa nhanh chóng**; v.d. ô nhiễm và môi trường xuống cấp
 - . **Đô thị hóa nhanh chóng**: v.d. tắc nghẽn, khoảng cách thu nhập và giàu nghèo giữa các hộ gia đình thành thị và nông thôn, nhu cầu nhà ở và các dịch vụ khác tại khu vực đô thị, sự chật chội, v.v...
 - . **Toàn cầu hóa**: biến động kinh tế vĩ mô, thương mại phụ thuộc vào biến động trên thị trường quốc tế, v.v..
 - . **Sự nổi lên của tầng lớp trung lưu được giáo dục bài bản và có hiểu biết về chính trị-xã hội**: tham gia về mặt chính trị, văn hóa dân sự (civic culture), tự chủ của địa phương, v.v..

tiếp tục.....

* Các gợi ý nhỏ

- Dưới đây là các gợi ý nhỏ, dựa trên nghiên cứu về kinh tế thị trường, vai trò của nhà nước cũng như triển vọng của Việt Nam trong tương lai
- ▶ **Chuẩn bị từ sớm cho quá trình hiện đại hóa rút ngắn**
 - Xác định một **tầm nhìn** giúp Việt Nam có thể huy động tích cực các nguồn lực con người nhằm đạt được các mục tiêu kinh tế, chẳng hạn như *“Biến Việt Nam thành một nền kinh tế có sức cạnh tranh toàn cầu.”*
 - Tập trung giảm thiểu hóa rủi ro và sự không chắc chắn trong quá trình công nghiệp hóa, đô thị hóa và hiện đại hóa
- ▶ **Các mục tiêu kinh tế khả thi?**
 - Nền kinh tế có sức cạnh tranh toàn cầu
 - Nền kinh tế thịnh vượng thông qua phát triển nhờ xuất khẩu nhưng vẫn đảm bảo tính trọn vẹn (inclusive)
 - Nâng cao chất lượng cuộc sống người dân Việt Nam

tiếp tục.....

- ▶ **Cách tiếp cận Ba trụ cột nhằm tạo dựng nền kinh tế có sức cạnh tranh toàn cầu**
 - **Về mặt chính trị**, nhấn mạnh sự thống trị của luật pháp, tính “hợp lý và công bằng” của các quy trình chính trị, “năng suất và hiệu quả” trong cung cấp dịch vụ công, bộ máy hành chính không có tham nhũng, có tính minh bạch và trách nhiệm giải trình, xây dựng hòa bình, an ninh, giữ vững Ổn định chính trị, tăng cường sự tham gia của người dân vào các hoạt động chính trị, quản lý mâu thuẫn, và chuyển dịch dần theo hướng quản trị hệ thống và địa phương tự chủ
 - **Về mặt xã hội**, nhấn mạnh chất lượng dịch vụ giáo dục, y tế, phúc lợi, nguồn nước, vệ sinh, môi trường, nhà ở, dịch vụ đô thị, thúc đẩy văn hóa dân sự (civic culture), hỗ trợ thanh thiếu niên và các nhóm yếu thế để đảm bảo xã hội đoàn kết, hòa hợp và công bằng.

tiếp tục.....

- **Về mặt kinh tế**, nhấn mạnh việc ra tăng năng suất thông qua cải thiện chất lượng giáo dục, đào tạo, đổi mới công nghệ, củng cố hệ thống thị trường tự do và mở cửa nền kinh tế hơn nữa, chuyển dịch dần cấu trúc công nghiệp bằng cách thúc đẩy các ngành có giá trị gia tăng cao và có hàm lượng khoa học, công nghệ, sáng tạo cao như các ngành công nghệ cao, viễn thông, dịch vụ y tế/sức khỏe và tài chính
- ▶ **Cách thức tổ chức và sắp xếp ba trụ cột?**
 - Cần sắp xếp để ba trụ cột tương tác, hỗ trợ toàn diện cho “quá trình hiện đại hóa rút ngắn” và củng cố lẫn nhau trong quá trình dịch chuyển nền kinh tế sang một tầm cao mới.
 - Sự thành công của trụ cột kinh tế và xã hội sẽ phụ thuộc nhiều vào sự thành công của trụ cột chính trị.
 - Nhấn mạnh đặc biệt vào việc giảm thiểu phần phúc lợi mất không do *thất bại của thị trường* và *thất bại của chính phủ*
 - *Chuẩn bị sẵn sàng để đón nhận xã hội dân sự cũng như tôn trọng các giá trị, chuẩn mực đi kèm*